

Bản án số: **688/2019/HC-PT**
Ngày: 05/8/2019
V/v khiếu kiện quyết định cấp giấy
phép thành lập cơ sở kinh doanh

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Cúc

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Cúc

Bà Mai Thị Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoài Phương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H. tham gia phiên tòa:

Ông Trần Hồng Long – Kiểm sát viên

Trong các ngày 09 tháng 7 và 05 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H. xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 04/2019/TLPT-HC ngày 05 tháng 01 năm 2019 về "Khiếu kiện quyết định cấp giấy phép thành lập cơ sở kinh doanh".

Do Bản án số 03/2018/HC-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận 6 bị kháng cáo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2735/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Tr., sinh năm 1981

Thường trú: 231 Phạm Văn Ch., Phường 3, quận 6, Thành phố H.

Cư trú: Phòng 10, Tầng 14, Chung cư Nhất Lam 3, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố H.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân quận 6, Thành phố H.

Trụ sở: 107 Cao Văn Lầu, Phường 1, quận 6, Thành phố H.

- Người đại diện ủy quyền ngày 10/8/2016 của Chủ tịch: Ông Lê Tấn An – Phó Chủ tịch (Vắng mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Đoàn Quang L. – Trưởng Phòng Kinh tế (Có mặt)

Ông Bùi Trọng S. – Trưởng Phòng Tư pháp (Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Huỳnh Thị Nguyệt Th., sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 437B Phạm Văn Ch., Phường 7, quận 6, Thành phố H.

3. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn Tr. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện gửi ngày 12/10/2015, Bản tự khai ngày 14/12/2015 và 24/8/2016, người khởi kiện trình bày:

Ông Nguyễn Văn Tr. là chủ Hộ kinh doanh Thuận Th. tại địa điểm số 437B Phạm Văn Ch., Phường 7, quận 6, Thành phố H.(gọi tắt căn nhà số 437B Phạm Văn Ch.) theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 41F8007087/HKD lần đầu ngày 07/7/2005, thay đổi lần thứ 4 ngày 28/11/2007 (gọi tắt là Giấy CNĐKKD số 41F8007087/HKD) với ngành nghề kinh doanh là đóng gói gia công: sữa bột, trà hòa tan, cà phê hòa tan, rau câu. Mặc dù chưa làm thủ tục chấm dứt hoạt động, nhưng Phòng Kinh tế quận 6 đã xóa tên hộ kinh doanh và thu hồi Giấy CNĐKKD số 41F8007087/HKD của ông Nguyễn Văn Tr. theo Giấy xác nhận số 47/KT-GXN ngày 24/01/2014 (gọi tắt Giấy XN số 47/KT-GXN) vì chữ viết và chữ ký trong Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh không phải là của ông Nguyễn Văn Tr. .

Ngày 24/01/2014, Phòng Kinh tế quận 6 cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41F8021555 (gọi tắt là Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555) cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. với tên hộ kinh doanh, ngành nghề và địa điểm kinh doanh giống như Hộ kinh doanh Thuận Th. là sai. Do đó, ông Nguyễn Văn Tr. yêu cầu Tòa án tuyên hủy Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 cấp cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th.. Đồng thời, phục hồi Giấy CNĐKKD số 41F8007087 do ông Nguyễn Văn Tr. đứng tên.

Công văn số 2041/UBND-KT ngày 11/8/2016, đại diện người bị kiện trình bày:

Khi tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy phép kinh doanh của bà Huỳnh Thị Nguyệt Th., Phòng Kinh tế quận 6 căn cứ vào Giấy xác nhận số 602/XN-CCT-KK ngày 22/01/2014 của Chi cục Thuế quận 6 xác định: cơ sở Thuận Thông do ông Nguyễn Văn Tr. đứng tên đã hoàn tất các nghĩa vụ nộp thuế, khóa mã số thuế đến ngày 21/01/2014 nên Phòng Kinh tế quận 6 cấp Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. tại căn nhà số 437B Phạm Văn Ch. theo Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, đó là một địa điểm có thể hoạt động nhiều cơ sở kinh doanh với điều kiện không được trùng tên với tên riêng của hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi huyện. Do đó, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr. .

Bản tự khai ngày 13/9/2016 và 09/12/2017, đại diện bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. trình bày:

Bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. không biết, không liên quan đến việc giải thể Hộ kinh doanh Thuận Th. của ông Nguyễn Văn Tr. . Phòng Kinh tế quận 6 cấp Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. là đúng nên không đồng ý yêu cầu hủy giấy chứng nhận như ông Nguyễn Văn Tr. đã nêu trong đơn khởi kiện. Đồng thời, xin xử vắng mặt do bận công tác.

Qua đối thoại không thành ngày 01/8/2017, Tòa án nhân dân quận 6 tuyên xử không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Tr. về hủy Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 của Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) quận 6 cấp cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th.. Ngoài ra, còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị.

Ngày 30/11/2018, ông Nguyễn Văn Tr. kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Ông Nguyễn Văn Tr. đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo về sửa án sơ thẩm, đó là hủy Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 cấp cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. vì trên một địa bàn chỉ được cấp giấy chứng nhận tại địa chỉ và chỉ có tên cơ sở mà thôi nên cấp giấy phép mới cùng ngành nghề cùng tên cơ sở là sai. Do đó, cần phải khôi phục lại Giấy CNĐKKD số 41F8007087 của ông Nguyễn Văn Tr. . Ngoài ra, còn khẳng định là được biết UBND quận 6 đã thu hồi Giấy CNĐKKD số 41F8007087 vào khoảng tháng 9, 10/2014 nên có đơn đề nghị UBND quận 6 xử lý việc giả mạo chữ ký và con dấu của bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. mà thôi, chứ không có gửi đơn khởi kiện tại Tòa án để yêu cầu tuyên hủy việc thu hồi Giấy CNĐKKD số 41F8007087 cấp cho ông Nguyễn Văn Tr. . Không có ý kiến gì về giấy chứng nhận thay đổi lần 2 của Huỳnh Thị Nguyệt Th. như ông Đoàn Quang L. trình bày.

Ông Đoàn Quang L. không có ý kiến gì về yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn Tr. . Đồng thời, cung cấp bản sao Giấy CNĐK hộ KD của bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. được thay đổi lần thứ hai, ngày 01/7/2019 với tên Hộ kinh doanh Thuận - Thông tại căn nhà số 437B Phạm Văn Ch..

Đại diện Viện kiểm sát nêu hành vi tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng qui định. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm vì thời điểm cấp Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. thì tại địa chỉ 437B Phạm Văn Ch. đã không còn hộ kinh doanh nào đăng ký kinh doanh cùng ngành nghề, cùng địa chỉ, cùng tên gọi như người khởi kiện đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Xét Đơn của người kháng cáo gửi trong hạn luật định, nên chấp nhận.

[2] Xét đơn đề nghị xét xử vắng mặt của đại diện người bị kiện và bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. phù hợp khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, nên chấp nhận.

[3] Xét lời trình bày của người kháng cáo cho rằng người bị kiện cấp Giấy CNĐK hộ KD số 41F8021555 không đúng cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. là đại diện Hộ kinh doanh Thuận Th. tại căn nhà số 437B Phạm Văn Ch. với cùng ngành nghề kinh doanh, cùng tên hộ kinh doanh là không phù hợp theo quy định tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ như đại diện Viện kiểm sát đã kết luận là có cơ sở, bởi vì ngày 22/01/2014 Chi cục Thuế quận 6 đã xác nhận là ông Nguyễn Văn Tr. kinh doanh tại địa chỉ 437B Phạm Văn Ch. đã hoàn tất các nghĩa vụ nộp thuế, khóa mã số thuế đến ngày 21/01/2014. Do đó, Phòng Kinh tế

quận 6 ban hành Giấy XN số 47/KT-GXN thông báo chấm dứt hoạt động và xóa tên hộ kinh doanh của ông Nguyễn Văn Tr. là có căn cứ. Mặt khác, bà Huỳnh Thị Nguyệt Th. còn được kinh doanh thêm ngành nghề là bán sữa bột, trà hòa tan, cà phê hòa tan, rau câu, thực phẩm công nghệ, thực phẩm đóng hộp.

[4] Người kháng cáo khẳng định là được biết sự việc UBND quận 6 đã xóa tên hộ kinh doanh, thu hồi Giấy CNĐKKD số 41F8007087 đã cấp cho mình vào tháng 9, 10/2014 nhưng chỉ có đơn khiếu nại gửi UBND quận 6, mà không có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy việc thu hồi giấy chứng nhận này nên đề nghị cấp phúc thẩm tuyên khôi phục lại Giấy CNĐKKD số 41F8007087 là không có cơ sở như đã phân tích trên đây. Cấp sơ thẩm nhận định việc phục hồi giấy chứng nhận theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn Tr. là không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là không phù hợp, cần rút kinh nghiệm.

[5] Do không chấp nhận yêu cầu nên người kháng cáo chịu án phí hành chính phúc thẩm. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 và Điều 242 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn Tr. . Giữ nguyên Bản án hành chính số 03/2087/HC-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận 6.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tr. về hủy Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41F8021555 ngày 24/01/2014 của Phòng Kinh tế - Ủy ban nhân dân quận 6 cấp cho bà Huỳnh Thị Nguyệt Th..

2. Về án phí hành chính:

Ông Nguyễn Văn Tr. chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Được trừ vào các Biên lai thu số 02574 ngày 19/11/2015 và số 010570 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 6, Thành phố H. .

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Tòa án nhân dân quận 6;
- Chi cục THADS quận 6;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mỹ Cúc